

CHÍNH PHỦ
Số: 66/2005/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản ở các vùng biển và các vùng nước tự nhiên khác của Việt Nam, bao gồm: trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng và thuyền viên; đăng kiểm tàu cá, đăng ký tàu cá và thuyền viên; trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động thủy sản trên các vùng biển và các vùng nước tự nhiên khác của Việt Nam đều phải tuân theo các quy định của Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Trong trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của Nghị định này thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ

1. Chủ tàu cá: là tổ chức, cá nhân sở hữu, quản lý, sử dụng tàu cá.
2. thuyền trưởng: là người chỉ huy trên tàu cá đối với loại tàu cá lắp máy có tổng công suất máy chính từ 20 sức ngựa trở lên hoặc không lắp máy có chiều dài đường nước thiết kế từ 15 mét trở lên.
3. Người lái tàu cá: là người trực tiếp điều khiển tàu cá đối với loại tàu cá lắp máy có tổng công suất máy chính dưới 20 sức ngựa hoặc không lắp máy có chiều dài đường nước thiết kế dưới 15 mét.
4. Thuyền viên tàu cá: là những người thuộc định biên của tàu, bao gồm thuyền trưởng, các sĩ quan và các chức danh khác được bố trí làm việc trên tàu.
5. Người làm việc trên tàu cá: là những người không thuộc biên chế thuyền viên: cán bộ thi hành công vụ, cán bộ nghiên cứu khoa học, sinh viên thực tập.

Điều 4. Nguyên tắc đảm bảo an toàn hoạt động cho người và tàu cá

1. Đảm bảo an toàn cho người và tàu cá phải được tiến hành đồng bộ các công việc: thực hiện các quy định đảm bảo an toàn kỹ thuật tàu cá ngay từ khâu đóng tàu; xây dựng và hoàn thiện các cơ sở hạ tầng phục vụ nghề cá (cảng cá, bến cá, khu neo đậu trú bão và hệ thống thông tin liên lạc...); tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho ngư dân và cộng đồng.
2. Đảm bảo an toàn cho người và tàu cá là trách nhiệm của ngư dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TÀU, THUYỀN TRƯỞNG VÀ THUYỀN VIÊN TÀU CÁ TRONG VIỆC ĐẢM BẢO AN TOÀN

Điều 5. Đối với chủ tàu cá

1. Đảm bảo tàu cá luôn ở trạng thái an toàn.
2. Trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn, cứu nạn, thông tin, phương tiện bảo vệ cá nhân cho người và tàu cá theo tiêu chuẩn quy định. Xây dựng và ban hành nội quy, quy trình sử dụng các trang thiết bị an toàn trên tàu cá.
3. Ký kết hợp đồng lao động với thuyền viên, người làm việc theo quy định của pháp luật; thường xuyên nắm số lượng thuyền viên, người làm việc trên tàu cá, vùng biển

hoạt động của tàu cá và báo cáo cơ quan quản lý thủy sản địa phương nơi cư trú khi có yêu cầu; sẵn sàng cho tàu cá đi làm nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn khi có lệnh điều động của cấp có thẩm quyền.

4. Đối với các tàu khai thác hải sản xa bờ, chủ tàu cá phải mua bảo hiểm tai nạn thuyền viên, phải thông báo cho cơ quan quản lý thủy sản nơi đăng ký tàu cá về tần số liên lạc của tàu.

5. Đôn đốc thuyền trưởng trước khi rời bến phải kiểm tra trạng thái an toàn của tàu, của các trang thiết bị an toàn, cứu nạn cho người và tàu, thực hiện nghiêm chỉnh chế độ khai báo khi ra và vào cảng, bến đậu và đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa, an toàn hàng hải.

6. Tổ chức bồi dưỡng, phổ biến kiến thức nghiệp vụ đảm bảo an toàn cho thuyền viên và người làm việc trên tàu cá.

Điều 6. Đối với Thuyền trưởng và người lái tàu cá

1. Trách nhiệm thường xuyên:

a) Phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc thuyền viên và người làm việc trên tàu cá thực hiện các quy định về an toàn khi làm việc trên tàu cá; phân công nhiệm vụ cho từng thuyền viên và tổ chức cho thuyền viên, người làm việc trên tàu thực tập các phương án đảm bảo an toàn;

b) Kiểm tra thuyền viên, người làm việc trên tàu cá và tàu cá về trang thiết bị hàng hải, trang bị an toàn, các giấy tờ của tàu cá và thuyền viên trước khi rời bến;

c) Thông báo vùng hoạt động, số thuyền viên, người làm việc thực tế có trên tàu cá và xuất trình các giấy tờ với các cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu;

2. Trách nhiệm trong trường hợp có bão, lũ:

a) Đôn đốc thuyền viên, người làm việc trên tàu cá trực tàu và sẵn sàng điều động tàu ứng phó với bão, lũ và hỗ trợ các tàu cá khác khi có tai nạn xảy ra;

b) Khi bão xa: thông báo cho thuyền viên, người làm việc trên tàu cá biết đồng thời kiểm tra các trang thiết bị an toàn và thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết trên Đài Tiếng nói Việt Nam; liên lạc chặt chẽ với đài thông tin duyên hải và thông tin cho các tàu cá khác đang hoạt động trong cùng khu vực;

c) Khi bão gần: thông báo cho thuyền viên, người làm việc trên tàu cá biết, nhanh chóng ra lệnh thu lưới và rời khỏi ngư trường để về nơi an toàn gần nhất; thông tin cho các tàu cá khác đang hoạt động trong cùng khu vực;

d) Khi có tin bão khẩn cấp: phải ra lệnh cho thuyền viên, người làm việc trên tàu cá mặc áo phao cá nhân, đưa trang thiết bị cấp cứu vào vị trí sẵn sàng ứng cứu và đưa tàu cá đến nơi an toàn gần nhất; điều động tàu cá và thuyền viên, người làm việc trên tàu cá của mình ứng cứu khi phát hiện có người và tàu cá khác bị nạn;

Trong trường hợp bất khả kháng, thuyền trưởng có quyền quyết định sử dụng các biện pháp cấp bách để kịp đưa tàu cá đến nơi an toàn.

đ) Khi tàu cá đang trong vùng bão: phải trực tiếp điều khiển và chỉ huy phương tiện của mình; sử dụng mọi biện pháp và kinh nghiệm để đảm bảo an toàn cho người và tàu cá. Kịp thời thông báo cho đài thông tin duyên hải và các tàu cá gần nhất biết về vị trí tàu cá của mình đang hoạt động và phát tín hiệu cấp cứu khi phương tiện bị tai nạn; tham gia ứng cứu khi phát hiện người và tàu cá khác bị nạn;

e) Khi bão tan: phải báo cáo kịp thời với chủ tàu, chính quyền địa phương nơi cư trú hoặc nơi tàu cá di chuyển đến về tình trạng người và tàu cá của mình, đồng thời tự kiểm tra lại điều kiện an toàn của tàu cá trước khi hoạt động trở lại.

3. Trách nhiệm trong các trường hợp khác:

a) Khi phát hiện tàu cá khác bị tai nạn phải đưa tàu đến hỗ trợ ứng cứu kịp thời và thông báo cho đài thông tin duyên hải gần nhất;

b) Chấp hành nghiêm chỉnh các lệnh điều động tàu đi làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn của các cấp có thẩm quyền;

c) Khi tàu bị tai nạn phải có các biện pháp ứng phó kịp thời, đồng thời thông báo cho đài thông tin duyên hải gần nhất.

Điều 7. Đối với thuyền viên

1. Thuyền viên làm việc trên tàu cá phải có đủ điều kiện sau:

a) Có đủ tiêu chuẩn sức khỏe;

b) Có bằng hoặc chứng chỉ chuyên môn phù hợp với chức danh tương ứng với cỡ loại tàu cá theo quy định của Bộ Thủy sản;

c) Thuyền viên làm việc trên loại tàu cá theo quy định phải có giấy chứng nhận bảo hiểm tai nạn thuyền viên.

2. Trách nhiệm và quyền của thuyền viên:

a) Chấp hành các quy định về an toàn cho người và tàu cá, tuân thủ mệnh lệnh của thuyền trưởng khi có bão và các quy định khác của pháp luật;

b) Khi phát hiện tai nạn xảy ra trên tàu cá của mình hoặc trên các tàu cá khác, phải báo cáo ngay cho thuyền trưởng;

c) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về hợp đồng lao động;

d) Có quyền từ chối làm việc trên tàu cá nếu tàu cá đó không đủ điều kiện đảm bảo an toàn.

Điều 8. Đối với người làm việc trên tàu cá

1. Người làm việc trên tàu cá phải có đủ điều kiện sau:

a) Có đủ tiêu chuẩn sức khỏe;

b) Có quyết định, giấy giới thiệu làm việc trên tàu cá của cơ quan có thẩm quyền;

c) Có hiểu biết về quy định đảm bảo an toàn.

2. Trách nhiệm và quyền của người làm việc:

a) Chấp hành các quy định về an toàn cho người và tàu cá;

b) Chấp hành mệnh lệnh của thuyền trưởng và các quy định khác của pháp luật;

c) Khi phát hiện tai nạn xảy ra trên tàu cá của mình hoặc trên các tàu cá khác, phải báo cáo ngay cho thuyền trưởng;

d) Có quyền từ chối làm việc trên tàu cá nếu tàu cá đó không đủ điều kiện đảm bảo an toàn.

Điều 9. Đảm bảo an toàn đối với tàu cá

1. Tàu cá khi hoạt động phải thực hiện các quy định:

a) Có đủ các trang thiết bị an toàn;

b) Có đủ biên chế trên tàu với các chức danh;

c) Có đủ các loại giấy tờ của tàu và người đi trên tàu;

d) Chỉ được hoạt động theo đúng nội dung ghi trong giấy phép hoặc đã đăng ký;